

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên Dự toán: Dự toán thu - Chi hoạt động sản xuất cung cấp nước sạch nông thôn và Dịch vụ năm 2026

- Tên gói thầu: Hóa chất cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026

- Tên Chủ đầu tư: Trung tâm Nước sạch nông thôn và kiểm định, kiểm nghiệm tỉnh Phú Thọ.

- Nguồn vốn: Nguồn thu HDSXCCNS&DV năm 2026.

- Thời gian thực hiện hợp đồng là: 12 tháng.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

- Các loại hóa chất, hàng hóa chào hàng phải ghi ký mã hiệu, xuất xứ rõ ràng.

- Giá chào hàng đã bao gồm: Giá hóa chất, chi phí vận chuyển, thuế VAT, chi phí vận chuyển bàn giao (địa điểm như yêu cầu trong hồ sơ mời thầu của Chủ đầu tư) và các chi phí liên quan khác đến gói thầu.

- Nhà thầu cam kết hàng hóa cung cấp cho gói thầu là hàng mới 100%, chưa qua sử dụng, được sản xuất từ năm 2024 trở về thời điểm thực hiện hợp đồng.

- Có cam kết trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư về việc các hư hỏng, sai sót của hàng hóa trong thời gian bảo hành, nhà thầu phải có biện pháp khắc phục, thay thế mới và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của Chủ đầu tư.

- Tài liệu kỹ thuật trong HSĐT: Tất cả các hàng hóa phải có Catalogue/tài liệu kỹ thuật do hãng sản xuất hoặc đại lý được ủy quyền phát hành có đầy đủ nội dung chứng minh hàng hóa dự thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT; Trường hợp Catalogue, tài liệu kỹ thuật bằng tiếng nước ngoài khác thì phải đính kèm bản dịch tiếng Việt và nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác nội dung bản dịch. Bản dịch tiếng Việt có thể dịch toàn bộ tài liệu hoặc tóm tắt nội dung nhưng phải chứng minh được hàng hoá đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT). Trường hợp không có catalogue, tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất (hãng sản xuất) để chứng minh thì nhà thầu phải có bản cam kết đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật cụ thể tại Mục 1.2, Chương V, Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.

1.2.1. Thông số kỹ thuật của hóa chất và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu về kỹ thuật
-----	--------------	---------------------

1	Phèn PAC lỏng	<p>Phèn PAC lỏng (Poly Aluminium chloride) Công thức phân tử: $[Al_2(OH)_nCl_{6-n}]_m$ Nồng độ: 17% Độ pH (dung dịch 1%): 3.0 – 5.0 Tỷ trọng (20°C): 1.28 – 1.35g/ml Màu sắc: Dạng lỏng màu ánh vàng, vàng đậm đồng nhất, không lắng cặn. Tan hoàn toàn trong nước. Quy cách đóng gói: Tank nhựa, hoặc phuy nhựa chứa từ 250 kg; 1000 kg; 2000 kg Xuất xứ: Nhập khẩu từ Trung Quốc hoặc tương đương. Khi giao hàng nhà thầu phải cung cấp cho Chủ đầu tư Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), chứng nhận chất lượng (CQ) các hóa chất nhập khẩu của gói thầu.</p>
2	Javen 10%	<p>Nước Javen 10% Tên thường gọi : Natri hypoclorit, nước Javen Công thức hóa học : $NaClO$, $NaOCl$ Nồng độ: 10% Độ pH: 11-13 Tỷ trọng (25°C): 1,10 – 1,20 Màu sắc: Chất lỏng không màu hoặc màu vàng xanh, không có tạp chất, không tách lớp. Quy cách đóng gói: Tank nhựa từ 500 Kg đến 5.000 Kg, can nhựa 20 Kg và phuy nhựa 250 Kg Xuất xứ: Việt Nam hoặc tương đương. Khi giao hàng nhà thầu phải cung cấp cho Chủ đầu tư Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), chứng nhận chất lượng (CQ) các hóa chất nhập khẩu của gói thầu.</p>
3	KMnO4	<p>$KMnO_4$ Công thức hóa học: $KMnO_4$ Tên thường gọi: Thuốc tím, Kali Permanganat Đóng gói: 50 kg/thùng Hàm lượng $KMnO_4$ tinh khiết: $\geq 98,0 - 99,0\%$ Độ ẩm: $\leq 0,5\%$ Mô tả: Potassium Permanganate: dạng hạt nhỏ hoặc tinh thể, màu tím đen, không vón cục, không lẫn tạp chất, tan trong nước Đóng gói: 25kg/bao Xuất xứ: Hàng nhập khẩu từ Trung Quốc hoặc tương đương. Khi giao hàng nhà thầu phải cung cấp cho Chủ đầu tư Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), chứng nhận chất lượng (CQ) các hóa chất nhập khẩu của gói thầu.</p>
4	Muối NaCl	<p>Muối NaCl Công thức hóa học: $NaCl$ Tên thường gọi: Muối Natri Clorua</p>

		<p>Hàm lượng NaCl: $\geq 99,0-99,8\%$ Độ ẩm: $\leq 0,5-1\%$ Chất không tan trong nước: $\leq 0,05 - 0,1\%$ Canxi(Ca^{2+}): $\leq 0,05 - 0,1\%$ Magie: (Mg^{2+}): $\leq 0,01 - 0,03\%$ Sunfat (SO_4^{2-}): $\leq 0,30 - 0,50\%$ Sắt (Fe): $\leq 0,001 - 0,005\%$ Đồng (Cu): $\leq 0,0005 - 0,001\%$ Cỡ hạt: 0,3-1,0mm Đóng gói: 25kg/bao; 50kg/bao Xuất xứ: Hàng nhập khẩu từ Trung Quốc hoặc tương đương. Khi giao hàng nhà thầu phải cung cấp cho Chủ đầu tư Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), chứng nhận chất lượng (CQ) các hóa chất nhập khẩu của gói thầu.</p>
5	Polimer	<p>Polymer cation Tên thường gọi: Polymer Cationic Hàm lượng rắn: \geq Trạng thái: dạng hạt màu trắng, đồng nhất Hàm lượng ion: 20 – 23% Trọng lượng phân tử: 8 – 10 triệu Thời gian hòa tan: dưới 60 phút PH: 3 – 10 Tỷ trọng: $\geq 0.63 \text{ g/cm}^3$ Độ nhớt (0.1% dung dịch ở 20oC): 100 – 150 cps Đóng gói: 25kg/Bao Hàng nhập khẩu từ Trung Quốc hoặc tương đương. Khi giao hàng nhà thầu phải cung cấp cho Chủ đầu tư Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), chứng nhận chất lượng (CQ) các hóa chất nhập khẩu của gói thầu.</p>
6	Tank 1000lít	IBC
		<p>Dung tích 1000 lít Loại: Intermediate Bulk Container (IBC) Vật liệu: + Thân tank: Nhựa HDPE chịu hóa chất + Khung bảo vệ: Thép mạ hoặc sơn tĩnh điện + Van xả: Van 2inch nhựa chịu hóa chất + Nắp tank: kín hoặc có vent chống tràn khí</p>

* Đối với yêu cầu về thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật trên để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu.

1.2.2. Yêu cầu về tiến độ cung cấp của hóa chất

- Tiến độ cung cấp hóa chất của Nhà thầu phải tuân thủ tiến độ cung cấp của từng hóa chất được sử dụng để kiểm tra phân tích mẫu nước của Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn, cụ thể như sau:

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị	Khối lượng	Tiến độ giao hàng		Tiêu chí đánh giá	
				Địa điểm cung cấp	Tiến độ cung cấp hàng hóa	Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Phèn PAC lỏng	Kg	121.800	Giao tại các trạm cấp nước theo yêu cầu của bên A	Giao hàng: Tối đa 25 lần.	Đáp ứng đầy đủ nội dung yêu cầu tại cột (5), (6) không đáp ứng	Một trong các nội dung yêu cầu tại cột (5), (6) không đáp ứng
2	Javen 10%	Kg	114.100	Giao tại các trạm cấp nước theo yêu cầu của bên A	- Lần 01: Chậm nhất sau 03 ngày kể từ ngày ký hợp đồng		
3	KMnO4	Kg	1.590	Giao tại các trạm cấp nước theo yêu cầu của bên A	- Các lần sau: Chậm nhất sau 02 ngày kể từ khi có yêu cầu của Chủ đầu tư.		
4	Muối NaCl	Kg	5.950	Giao tại các trạm cấp nước theo yêu cầu của bên A			
5	polimer	Kg	100	Giao tại các trạm cấp nước theo yêu cầu của bên A			
6	Tank IBC 1000lít	Chiếc	10	Giao tại các trạm cấp nước theo yêu cầu của bên A			
Kết luận				Tiêu chuẩn đánh giá về tiến độ cung cấp được xác định là “Đạt” khi đề xuất về tiến độ cung cấp trong hồ sơ dự thầu đáp ứng đầy đủ nội dung yêu			

	cầu tại cột (5), (6) và được xác định là “Không đạt” khi không đáp ứng được một trong các yêu cầu tại cột (5), (6)
--	---

1.3. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu phải cung cấp đúng, đủ chủng loại và khối lượng hàng hoá nêu tại Phạm vi cung cấp hàng hóa của E-HSMT.

- Nhà thầu có tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt.

- Nhà thầu có các biện pháp bảo đảm chất lượng;

- Biện pháp đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ và an toàn lao động: Nhà thầu phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy phạm an toàn lao động và hoàn toàn chịu trách nhiệm về bảo hiểm, an toàn lao động, an toàn trong phòng chống cháy nổ cho người và phương tiện theo các quy định hiện hành trong suốt thời gian cung cấp hàng hóa.

- Nội dung hướng dẫn sử dụng, bảo quản hàng hóa theo tiêu chuẩn của Hãng sản xuất.

- Tất cả các hàng hóa phải đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, các quy định hiện hành của pháp luật chuyên ngành (nếu có).

Mục 2. Bản vẽ: Không

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có

- Kiểm tra kiểu dáng, nhãn mác, hình thức hàng hóa.

- Kiểm tra thông số so với các yêu cầu của E-HSMT và bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Chủ đầu tư có quyền tiến hành các kiểm tra bổ sung. Nếu có kết quả không đúng theo E-HSMT thì chi phí kiểm tra bổ sung nhà thầu phải chịu, cũng như mọi chi phí sửa chữa cho tới khi hoàn chỉnh.